

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án Sửa chữa cơ sở vật chất
Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Bắc Yên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về
quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo
trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính
phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày
30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật
Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày
24/10/2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán quản lý, sử dụng chi thường
xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp,
mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng
hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư
số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây
dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn
phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công
trình; Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ
sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày
31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ xây dựng; Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày
26/12/2023 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư
số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh
Sơn La ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2025;
Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh Sơn La về việc
giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 128/TTr-SXD ngày
26/4/2025, Thông báo kết quả thẩm định số 991/SXD-QLXD ngày 25/4/2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Sửa chữa cơ sở vật chất Trung tâm giáo dục thường
xuyên huyện Bắc Yên, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa cơ sở vật chất Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Bắc Yên.

2. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La.

4. Chủ đầu tư: Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Bắc Yên.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH xây dựng Đại Thành Tây Bắc; Số nhà 64, đường Điện Biên, tổ 8, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

6. Nhóm dự án, loại, cấp công trình, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án:

- Dự án nhóm C; Công trình dân dụng, cấp III.

7. Mục tiêu dự án: Ngăn chặn sự xuống cấp của công trình, khang trang cơ sở vật chất, đáp ứng được nhu cầu sử dụng của đơn vị góp phần đảm bảo hiệu quả sử dụng và nâng cao chất lượng giáo dục tỉnh nhà.

8. Quy mô đầu tư xây dựng, giải pháp thiết kế

8.1. Quy mô đầu tư xây dựng: Sửa chữa, bảo dưỡng nhà chức năng 02 tầng, nhà bếp 01 tầng và các hạng mục phụ trợ (sân, tường rào, bể nước, bồn hoa...) thuộc Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Bắc Yên.

8.2. Giải pháp thiết kế chủ yếu

8.2.1. Sửa chữa, bảo dưỡng nhà chức năng: Nhà 02 tầng, diện tích xây dựng khoảng $S_{xd}=223,8m^2$, diện tích sàn khoảng $S_s=449,2m^2$; giải pháp thiết kế cụ thể:

- Bóc dỡ lớp vữa trát, lán lòng và thành sê nô, mái sảnh; lòng và tường sê nô trát, lán lại bằng vữa xi măng mác 100 dày 2cm; lán 3 nước dung dịch chống thấm chuyên dụng. Thay thế hệ thống ống thoát nước mái và phụ kiện;

- Bóc dỡ lớp trát tường, dầm, trần, cột, trụ trong và ngoài nhà một số vị trí (khoảng 20% diện tích), trát lại bằng vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm; toàn bộ nhà sơn lại 3 nước có bả;

- Tháo dỡ cửa đi, cửa sổ toàn nhà; cạo gi, sơn lại 3 nước; cửa sổ khu vệ sinh tháo dỡ, thay thế bằng cửa khuôn nhôm, kính 2 lớp dày 6,38mm, hoa sắt thay thế bằng inox tổ hợp hàn;

- Bóc dỡ gạch lát nền, sàn; bóc dỡ lớp mài granito cầu thang, bậc tam cấp; nền, sàn lát lại bằng gạch ceramic kích thước (60x60)cm; bậc cầu thang, bậc tam cấp ốp lát đá granite;

- Tháo dỡ và thay thế toàn bộ thiết bị điện trong nhà đảm bảo đồng bộ, không vượt công suất thiết kế ban đầu của công trình. Lắp đặt bổ sung hệ thống đèn cảnh báo sự cố công trình;

- Khu vệ sinh:

+ Tháo dỡ và thay thế toàn bộ thiết bị vệ sinh; thay thế toàn bộ đường ống cấp, thoát nước đi đi chìm trong nền sàn và tường;

+ Bóc dỡ gạch ốp tường, gạch lát nền; lát lại bằng gạch ceramic chống trơn kích thước (30x30)cm; tường ốp lại bằng gạch men kính kích thước (30x60)cm

chiều cao trung bình 2,7m.

8.2.2. *Sửa chữa, bảo dưỡng nhà bếp*: Nhà 01 tầng, diện tích xây dựng $S_{xd}=105,6m^2$, giải pháp thiết kế cụ thể:

- Bóc dỡ lớp vữa trát, láng lòng và thành sê nô; lòng và tường sê nô trát, láng lại bằng vữa xi măng mác 100 dày 2cm; lắp 3 nước dung dịch chống thấm chuyên dụng. Thay thế hệ thống ống thoát nước mái và phụ kiện;

- Bóc dỡ lớp trát tường, dầm, trần, cột, trụ trong và ngoài nhà một số vị trí (*khoảng 20% diện tích, trừ các vị trí tường ốp gạch*), trát lại bằng vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm; toàn bộ nhà sơn lại 3 nước có bả. Các vị trí tường ốp gạch hiện trạng, bóc dỡ gạch ốp tường, ốp lại bằng gạch men kính kích thước (30x60)cm cao 2,4m. Xây bịt vị trí cửa đi Đ2 hiện trạng bằng gạch chỉ không nung vữa xi măng mác 75, trát tường vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm, sơn bả hoàn thiện đồng bộ;

- Bóc dỡ gạch lát nền; bóc dỡ lớp mài granito bậc tam cấp; nền lát lại bằng gạch ceramic kích thước (60x60)cm; bậc tam cấp ốp lát đá granite;

- Tháo dỡ cửa đi, cửa sổ toàn nhà; cạo gi, sơn lại 3 nước; cửa đi, cửa sổ khu vệ sinh tháo dỡ, thay thế bằng cửa khuôn nhôm, kính 2 lớp dày 6,38mm, hoa sắt thay thế bằng inox tổ hợp hàn;

- Tháo dỡ và thay thế toàn bộ đường dây cấp điện và thiết bị điện trong nhà đảm bảo đồng bộ, không vượt công suất thiết kế ban đầu của công trình (tận dụng lại dây nguồn cấp về tủ điện tổng của nhà). Lắp đặt bổ sung hệ thống đèn cảnh báo sự cố công trình;

- Thay thế toàn bộ hệ thống đường ống cấp, thoát nước khu vệ sinh, khu sân rửa; thay thế toàn bộ thiết bị vệ sinh.

8.2.3 Các hạng mục phụ trợ:

- *Sửa chữa bể nước*: Thể tích bể $V=70m^3$; bóc dỡ toàn bộ lớp vữa trát, láng tường bể và đáy bể; tường ngoài trát vữa xi măng mác 75 dày 1,5cm, tường trong trát vữa xi măng mác 75 dày 2,5cm (trát 2 lần) bề mặt lắp 3 nước dung dịch chống thấm chuyên dụng; nền láng vữa xi măng mác 75 dày 2cm; khu vực sân rửa lát gạch tezzaro kích thước (40x40)cm;

- *Tường rào hoa sắt (tường rào hiện trạng là khung lưới thép B40 trên kê)*: Chiều dài $L=98m$, tháo dỡ tường rào lưới thép B40 hiện trạng; tường rào thay thế bằng giải pháp: Giằng tường bê tông cốt thép cấp độ bền B15 (mác 200); trụ bằng thép hộp mạ kẽm; chân tường xây gạch chỉ không nung vữa xi măng mác 50, trát tường vữa xi măng mác 50 dày 1,5cm, sơn 3 nước không bả; hoa sắt thép hộp tổ hợp hàn sơn 3 nước chống gỉ;

- *Sửa chữa sân khấu*: Diện tích $S=128m^2$; phá dỡ một phần nền sân bê tông hiện trạng, móng bó tường, bậc tam cấp xây lại bằng gạch chỉ không nung vữa xi măng mác 50, mặt ngoài tường bó ốp gạch thẻ màu đỏ, bậc tam cấp ốp lát đá granite; nền sân đổ bê tông cấp độ bền B7,5 (mác 100) dày 10cm, bề mặt lát gạch men chống trơn kích thước (60x60)cm;

- *Sân bê tông S1 (hiện trạng là sân đất, tiếp nối với sân S2)*: Diện tích $S=504m^2$, san gạt cải tạo mặt bằng, bề mặt đổ bê tông xi măng cấp độ bền B15 (mác 200) dày 10cm; bề mặt lát gạch tezzaro kích thước (40x40)cm;

- *Sân lát gạch tezzaro S2 (hiện trạng là sân bê tông)*: Diện tích $S=878m^2$, bề mặt sân lát gạch tezzaro kích thước (40x40)cm;

- *Bồn cây*: Số lượng 10 bồn; cấu tạo: đáy bồn bằng bê tông xi măng cấp độ bền B7,5 (mác 100) dày 10cm; tường bồn xây gạch chỉ không nung vữa xi măng mác 50, trát tường vữa xi măng mác 50 dày 1,5cm, mặt ngoài ốp gạch thẻ, bề mặt ốp đá granit;

- *Bó bồn hoa*: Chiều dài $L=57m$; đáy bồn bằng bê tông xi măng cấp độ bền B7,5 (mác 100) dày 10cm; tường bồn xây gạch chỉ không nung vữa xi măng mác 50, trát tường vữa xi măng mác 50 dày 1,5cm, mặt ngoài ốp gạch thẻ, bề mặt ốp đá granit.

8.2.4. *Các chi tiết khác*: Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt.

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

9.1. Quy chuẩn

- QCVN 05-2008: Nhà ở và công trình công cộng-an toàn sinh mạng và sức khỏe;

- QCVN 09-2017: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả;

- QCVN 03-2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;

- QCVN 06-2022: Quy chuẩn quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- Quy chuẩn sửa đổi 01:2023 QCVN 06:2022/BXD Về an toàn cháy cho nhà và công trình;

- QCVN 16-2023: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;

9.2. Tiêu chuẩn

- TCVN 4474-1987: Thoát nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 4513-1988: Cấp nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5576-1991: Hệ thống thoát nước-Quy phạm quản lý kỹ thuật;

- TCXDVN 33-2006: Cấp nước-Mạng lưới đường ống và công trình-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 7957-2008: Thoát nước-Mạng lưới và công trình bên ngoài-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 7447-2010 (IEC 60364-2005): Hệ thống điện hạ áp, lựa chọn và lắp thiết bị điện;

- TCVN 5573-2011: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 8794-2011: Trường trung học-Yêu cầu thiết kế (vận dụng);

- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng-Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;

- TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

- TCVN 9361-2012: Công tác nền móng-Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 9379-2012: Kết cấu xây dựng và nền-Nguyên tắc cơ bản về tính toán;

- TCVN 9206-2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng-

Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9207-2012: Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9385-2012: Chống sét cho công trình dân dụng-Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo dưỡng;
- TCVN 9366-2012: Cửa đi, cửa sổ;
- TCVN 9406-2012: Sơn-Phương pháp không phá hủy xác định chiều dày màng sơn khô;
- TCVN 9404-2012: Sơn xây dựng-Phân loại;
- TCVN 5935-2013 (IEC 60502-2009): Tiêu chuẩn về cáp điện;
- TCVN 5574-2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 2737-2023: Tải trọng và tác động-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5575-2024: Kết cấu thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 3890-2023: Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình-Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng;
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 1.800,0 triệu đồng.

Trong đó:

- | | |
|-------------------------|-----------------------|
| - Chi phí xây dựng | 1.553,834 triệu đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án | 48,677 triệu đồng; |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD | 165,879 triệu đồng; |
| - Chi phí khác | 12,926 triệu đồng; |
| - Chi phí dự phòng | 18,684 triệu đồng; |

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.
- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn:

ĐVT: Triệu đồng

Năm	Vốn ngân sách tỉnh	Tổng cộng
2025	1.800,0	1.800,0

13. Hình thức quản lý dự án: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không có.

15. Các nội dung khác: Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Bắc Yên (chủ đầu tư)

- Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu của hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định;

- Đóng dấu phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công của Báo cáo kinh tế-kỹ thuật theo quy định tại khoản 8 Điều 15 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.

2. Sở Xây dựng

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, nội dung, quy trình, kết quả thẩm định và nội dung trình phê duyệt dự án.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ. Hướng dẫn chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án tuân thủ quy định pháp luật về xây dựng theo thẩm quyền quản lý; tổng hợp, tham mưu các nội dung vướng mắc trong quá trình triển khai dự án (nếu có).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực IX; Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Bắc Yên; Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Chủ đầu tư 5 bản.
- Lưu: VT, NC, TH, KGVX, Bắc, 05 bản chính.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Tráng Thị Xuân